

**BÁO CÁO THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG, PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ
& CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-CHP ngày tháng năm 2024)

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024 (VIMC phê duyệt 3/1/2024)	Kế hoạch năm 2024 (CHP điều chỉnh 26/3/2024)	GHI CHÚ (thời gian đưa vào sử dụng)
				Tổng	Vốn vay TM	Vốn tự có			
	CẢNG HẢI PHÒNG - CÔNG TY MẸ (A+B+C+D)		1.658.989	1.580.901		1.580.901	2.963.028	2.561.498	
A	ĐẦU TƯ MUA SẮM THIẾT BỊ		81.158	14.434		14.434	48.240	52.863	
	Giải ngân các công trình đã thực hiện			187		187			
	Thanh toán HĐ cung cấp hệ thống nước nóng phục vụ vệ sinh CONT cho TTSC tại CN Cảng Tân Vũ			187		187			
I	Dự án đầu tư năm 2021		9.366	8.918		8.918			
1	Mua sắm 01 chiếc xe nâng hàng container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	14.598	9.366	8.918		8.918			
II	Dự án đầu tư năm 2022		50.842	5.329		5.329			
1	Xe nâng hàng Reachstaker 45 tấn tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (02 chiếc)	30.500	30.458				18.948	24.503	3/2024
2	Ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (05 chiếc)	14.200	12.475	3.912		3.912	10.287	9.187	6/2024
3	Ô tô cứu hỏa tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (01 chiếc)	3.309	3.309	11		11	2.305	2.473	6/2024
4	Dự án đầu tư, mua sắm tại Văn phòng Công ty	1.739	1.600	1.406		1.406			

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024 (VIMC phê duyệt 3/1/2024)	Kế hoạch năm 2024 (CHP điều chỉnh 26/3/2024)	GHI CHÚ (thời gian đưa vào sử dụng)
				Tổng	Vốn vay TM	Vốn tự có			
	Mua sắm Ô tô 7 chỗ	1.600	1.600	1.406		1.406			
5	Đầu tư hệ thống PCCC tại chi nhánh Chùa Vẽ	3.000	3.000						
III	Dự án dự kiến đầu tư năm 2023		20.950						
1	Khung cầu của cần trục QC (02 chiếc)	10.200	10.200				10.200	10.200	8/2024
2	Khung cầu dự phòng của cần trục Tukan (01 chiếc)	6.500	6.500				6.500	6.500	8/2024
3	Nâng cấp, cải tạo 04 RTG chiều cao cần trục giàn RTG từ (4+1) thành (5+1)	8.500	4.250						
B	ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG		42.125	6.786		6.786	21.104	43.951	
	Giải ngân các công trình đã thực hiện			3.089		3.089			
1	Xây dựng công kiểm soát tại trạm cân 120T số 2 - chi nhánh Cảng Chùa Vẽ			9		9			
2	Bãi hậu phương giáp công số 2 và nhà đội cơ giới CN Tân Vũ			181		181			
3	Gói thầu số 19: "XD kho hàng CFS - CN Cảng Tân Vũ" thuộc Dự án Xây dựng bãi chứa hàng hậu phương cầu 5, 6 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ			599		599			
4	Thi công cải tạo cầu 3 và hệ thống điện phục vụ lắp đặt cầu quay - CN Cảng Chùa Vẽ			1.238		1.238			
5	Gói thầu số 10: "Nhà văn phòng điều hành, thủ tục, nhà xe" thuộc Dự án đầu tư XD bãi chứa hàng hậu phương sau cầu 5,6 -CN Cảng Tân Vũ			773		773			

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024 (VIMC phê duyệt 3/1/2024)	Kế hoạch năm 2024 (CHP điều chỉnh 26/3/2024)	GHI CHÚ (thời gian đưa vào sử dụng)
				Tổng	Vốn vay TM	Vốn tự có			
6	Gói thầu số 9: "Tư vấn giám sát thi công gói thầu số 7 - Bãi chứa hàng hậu phương cầu 5,6 CN Cảng Tân Vũ"			95		95			
7	Gói thầu 7B3: "Trạm quan sát xe ra vào cảng (cổng số 2) và trạm cân xe 120T" thuộc Dự án đầu tư XD Cảng Đình Vũ GD2 (nay là CN Cảng Tân Vũ)			173		173			
8	Xây dựng trạm cân 120T CN Chùa Vẽ			13		13			
9	Thi công xây dựng công trình Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt - CN Cảng Tân Vũ			8		8			
I	Dự án đầu tư năm 2022		37.125	3.311		3.311			
1	Dự án cải tạo nhà điều hành sản xuất 8A Trần Phú	7.651	5.918	330		330			
2	Cải tạo hệ thống thoát nước chi nhánh Cảng Tân Vũ	14.500	14.091				7.046	14.500	6/2024
3	Cải tạo bãi chứa hàng chi nhánh Cảng Tân Vũ	14.851	14.116	346		346	7.058	14.851	6/2024
4	Đầu tư hệ thống điện (Dự án đầu tư xây dựng 05 cột đèn chiếu sáng 17m, pha led 400W tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ)	1.000	1.000	938		938			
5	Hệ thống xử lý nước thải, tại chi nhánh Cảng Chùa Vẽ	2.174	2.000	1.697		1.697			
II	Dự án dự kiến đầu tư năm 2023		5.000	386		386			
1	Đầu tư xây dựng bãi giáp Nhà đội cơ giới, cần trục Chi nhánh Cảng Tân Vũ	7.300	4.000						
2	Đầu tư Nhà văn phòng tại lô 15 đường Lê Hồng Phong (Đặng Lâm, Hải An, Hải Phòng)	77.030	1.000	386		386	7.000	7.000	QIV/2025
III	Dự án dự kiến khởi công năm 2024								

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024 (VIMC phê duyệt 3/1/2024)	Kế hoạch năm 2024 (CHP điều chỉnh 26/3/2024)	GHI CHÚ (thời gian đưa vào sử dụng)
				Tổng	Vốn vay TM	Vốn tự có			
	Dự án đầu tư xây dựng “Đường chạy RTG block CF, DF - Chi nhánh Cảng Tân Vũ”	7.600						7.600	T12/2024
C	DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN		32.682	13.156		13.156	14.684	14.684	
	Giải ngân các công trình đã thực hiện			86		86			
	Đầu tư thiết bị CNTT phục vụ cho việc triển khai sử dụng hệ thống phần mềm TOS tại CN Chùa Vẽ	9.500		86		86			
I	Dự án đầu tư năm 2021		3.020	150		150			
1	Dự án đầu tư hệ thống thông tin quản lý tài chính kế toán Cảng Hải Phòng	3.500	150	150		150			
2	Trang bị hệ thống tự động kiểm tra container nhập xuất qua cổng tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	10.000	2.870						
II	Dự án đầu tư năm 2022		25.385	12.076		12.076	5.491	5.491	
1	Trang bị máy chủ và các thiết bị công nghệ thông tin dự phòng phục vụ công tác ứng cứu sự cố tại Công ty	8.940	8.257	8.125		8.125			
2	Nâng cấp hệ thống camera tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ	2.744	1.779	2.533		2.533			
3	Nâng cấp, thay thế thiết bị mạng wifi và máy tính công nghiệp lắp trên phương tiện nâng hạ tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	5.800	3.461	1.010		1.010	2.423	2.423	01/2024
4	Xây dựng ứng dụng (các app) tương tác với hãng tàu, khách hàng (ePort, Smartgate)	2.600	2.600				2.600	2.600	11/2024
5	Xây dựng trực tích hợp dữ liệu ứng dụng App phục vụ quản lý công việc	8.000	8.000						

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024 (VIMC phê duyệt 3/1/2024)	Kế hoạch năm 2024 (CHP điều chỉnh 26/3/2024)	GHI CHÚ (thời gian đưa vào sử dụng)
				Tổng	Vốn vay TM	Vốn tự có			
6	Xây dựng bổ sung chức năng số hóa quy trình thủ tục và áp dụng chữ ký số trên Phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư, bảo trì bảo dưỡng tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	471	430						
7	Xây dựng bổ sung chức năng ứng dụng công nghệ thông tin số hóa thủ tục mua sắm thiết bị, công cụ dụng cụ trên phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư và bảo trì bảo dưỡng tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	491	465	3		3	468	468	3/2024
8	Nâng cấp, sửa chữa 2 điểm kiểm tra tình trạng container nhập tàu số 02 và 04 tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	423	393	405		405			
III	Dự án dự kiến đầu tư năm 2023		4.277	846		846	4.048	4.048	
1	Trang bị hệ thống camera IP lắp đặt tại khu vực văn phòng Công ty	800	800				800	800	9/2024
2	Mua sắm thiết bị và xây dựng phần mềm giám định, sửa chữa container tại Cty CP Cảng Hải Phòng	2.500	2.500				2.900	2.900	12/2024
3	Trang bị các màn hình LED tại 02 Cổng Chi nhánh Cảng Tân Vũ	743	819	699		699			
4	Nâng cấp Website Cảng Hải Phòng	154	158	147		147			
	Bổ sung chức năng báo cáo giám sát đánh giá hiệu quả kinh tế trên Phần mềm quản lý tài chính kế toán (FAST)	42		42		42			
	Trang bị thiết bị họp trực tuyến tại Phòng họp 207 - Văn phòng Công ty			362		362	348	348	
IV	Dự án dự kiến đầu tư năm 2024						5.145	5.145	

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023			Kế hoạch năm 2024 (VIMC phê duyệt 3/1/2024)	Kế hoạch năm 2024 (CHP điều chỉnh 26/3/2024)	GHI CHÚ (thời gian đưa vào sử dụng)
				Tổng	Vốn vay TM	Vốn tự có			
1	Xây dựng phần mềm quản lý khai thác bãi xe ô tô	850					850	850	10/2024
2	Trang bị, lắp đặt hạ tầng mạng tại khu vực Văn phòng Công ty	1.700					1.700	1.700	8/2024
3	Trang bị Máy cấp chi tự động tại Chi nhánh Tân Vũ	1.090					1.090	1.090	5/2024
4	Trang bị bổ sung thiết bị, phần mềm để tăng cường khả năng dự phòng, ứng phó sự cố hệ thống phần mềm tại công ty	1.225					1.225	1.225	6/2024
5	Nâng cấp Phần mềm PLCEM	280					280	280	4/2024
D	CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỞ RỘNG	6.946.087	1.503.024	1.546.525		1.546.525	2.879.000	2.450.000	
I	Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng (CSHT+PTTB)		1.500.944	1.545.944		1.545.944	2.759.000	2.330.000	
II	Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng (CNTT)	6.946.087	2.080	583		583	120.000	120.000	Hoàn thành giai đoạn I: Quý II/2025 Hoàn thành giai đoạn II: Quý I/2026